TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 27-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vy Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Công Hòa

Bà Hà Thị Thúy Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hà Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Dương Công Q1 (Họ tên khác: Không có), sinh ngày 27 tháng 7 năm 1998 tại xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở của bị cáo: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Công Q2 và con bà Dương Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Chưa vi phạm gì; bị cáo đang bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 28/02/2019 đến nay, có mặt.

2. *Người bị hại:*

- Bà Dương Thúy H, sinh năm 1971; địa chỉ cư trú và chỗ ở hiện nay: Khối phố L, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1974; địa chỉ cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.
- Anh Dương Văn C, sinh năm 1994; địa chỉ cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Anh Tô Viết T, sinh năm 1992; địa chỉ cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P Lét, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Ông Dương Công V, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Chị Nguyễn Thị Khánh V sinh năm 1997, trú tại: Thôn M, Xã H, huyện B, có mặt.

- Anh Dương Hữu Long sinh năm 1987, trú tại: Thôn B, xã C, huyện B, vắng mặt

- Anh Hoàng Văn Cường sinh năm 1988, trú tại: Thôn B, xã V, huyện B, vắng mặt

- Anh Hoàng Q1 L sinh năm 1998, trú tại: Thôn P, xã T, huyện B, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 Công an huyện B, nhận được đơn trình báo của chị Dương Thúy H, trú tại khối phố Lương Văn Tri thị trấn Bắc Sơn, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Trình báo về việc chiều ngày 26/02/2019, chị để chiếc xe mô tô nhãn hiệu xe Yamaha Sirius màu đỏ-đen, biển kiểm soát 12S1-3007 tại khu vực trước cửa nhà khách Ủy ban nhân dân huyện B, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì phát hiện đã bị kẻ gian lấy trộm. Nhận được tin báo Công an huyện B đã tiến hành điều tra, xác minh và xác định Dương Công Q1 là đối tượng đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản trên, nên đã triệu tập đến Công an huyện B để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Dương Công Q1 đã khai nhận như sau: Sáng ngày 26/02/2019, Dương Công Q1 đi xe ô tô khách từ nhà ra thị trấn Bắc Sơn, mục đích đi chơi và tìm mua ma túy về sử dụng. Do không mua được ma túy, Q1 đi bộ quanh thị trấn Bắc Sơn, đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Dương Công Q1 đến trước cổng Uỷ ban nhân dân huyện B, quan sát thấy có nhiều xe mô tô để trước cửa nhà khách Uỷ ban huyện, thấy vắng người nên Q1 nảy ý định trộm cắp xe mô tô. Dương Công Q1 tiến vào khu vực để xe, đi vào quầy lễ tân và phòng bảo vệ tầng 1, thấy không có người, Q1 quay ra dùng vam phá khóa đem theo phá mở ổ khóa điện chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 12S1-3007 của chị Dương Thúy H, rồi điều khiển xe đi theo hướng xã Vũ Lăng, huyện B, đến một ngôi nhà bỏ hoang thuộc thôn Làng Dọc 2, xã Vũ Lăng thì ngủ lại; sáng hôm sau Dương Công Q1 điều khiển chiếc xe trộm cắp này ra thị trấn Bắc Sơn, để tìm nơi tiêu thụ; Q1 tìm đến quán Kỳ Anh tại khối phố Trần Phú thị trấn Bắc Sơn, gặp chủ quán là Nguyễn Thị Khánh V, Dương Công Q1 đã cầm cố chiếc xe này để lấy 01 triệu đồng, rồi đón xe ô tô khách xuống thành phố Thái Nguyên chơi, mua ma túy về sử dụng. Đến chiều cùng ngày Dương Công Q1, quay trở lại Bắc Sơn thì bị Công an huyện B bắt giữ.

Ngày 28/02/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã yêu cầu định giá tài sản, để xác định giá trị tài sản chiếc xe mô tô bị trộm cắp. Tại kết luận số 02/HĐ-ĐG ngày 28/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện B, xác định chiếc xe còn có trị giá 3.500.000đ(ba triệu năm trăm nghìn đồng). Công an huyện B đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam Dương Công Q1 để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Dương Công Q1 đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên; ngoài ra Dương Công Q1 còn khai nhận trước đó đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là xe mô tô của một số người dân, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 07 giờ ngày 13/02/2019 Dương Công Q1 đi qua nhà của Dương Công V trú tại Thôn L, xã N, huyện B thấy có 01 xe mô tô Dream màu sơn trắng, biển kiểm soát 20L1-3040 để trước sân nhà vẫn cắm chìa khóa, thấy không có người, Dương Công Q1 đã lấy trộm chiếc xe này, điều khiển ra thị trấn Bắc Sơn, gặp Hoàng Q1 L là người quen biết từ trước, trú tại thôn Pá Trí, xã Trấn Yên, huyện B. Dương Công Q1 hỏi anh L biết nơi tiêu thụ chiếc xe này không, sau đó Q1 cùng theo anh L đi về xã Trấn Yên, huyện B; Q1 gạ anh L mua chiếc xe trộm cắp này và nói là xe của gia đình, anh L không mua, Q1 lại hỏi vay anh L 200.000 đồng và mượn xe của anh L nói để đi mua hàng vì xe của Q1 sắp hết xăng. Sau khi anh L cho Q1 mượn tiền và xe, Dương Công Q1 đã điều khiển xe mô tô của anh L đem đi cầm cố cho ông Triệu Nho Thọ ở thôn Lân Cà 1, xã Trấn Yên, huyện B lấy 400.000 đồng tiêu sài cá nhân. Sau đó Dương Công Q1 đến gặp Hoàng Q1 L và nói đã đem xe của anh L cầm cố và bảo anh L đi chuộc xe vì số tiền đã tiêu hết, anh L tự mình đi chuộc xe hết 500.000 đồng. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20L1-3040 của Dương Công Q1 để lại, Hoàng Q1 L không biết là xe trộm cắp mà có, nên đem về nhà sử dụng cho đến khi Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ.

Lần 2: Khoảng 01 giờ sáng ngày 18/02/2019 Dương Công Q1 đến Thôn L, xã N, huyện B mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến khu nhà anh Nguyễn Văn K thấy không có người, Q1 đi vào chân cầu thang nhà anh Khu dùng vam phá khóa lấy trộm chiếc xe Yamaha Sirius màu sơn đen – trắng, biển kiểm soát 12S1-04472 của anh Khu. Dương Công Q1 điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi ra thị trấn Bắc Sơn tìm nơi tiêu thụ, trên đường do xe bị hết xăng, Q1 bỏ xe lại khu vực bờ hồ Pác Mỏ, xã H, huyện B. Đến ngày 24/02/2019 Q1 đến lấy xe, trên đường đi Q1 đã tháo gương và biển số vứt đi, đến chiều cùng ngày Dương Công Q1 đã bán chiếc xe này cho Dương Hữu Long trú tại thôn Bình Thượng, xã Chiêu Vũ, huyện B được số tiền 2.700.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 19 giờ ngày 19/02/2019 Dương Công Q1 lại lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 12S1-09383 của anh Dương Văn C tại Thôn L, xã N, huyện B, đang để trước nhà anh Dương Văn N (trưởng Thôn L). Sau khi lấy trộm dắt xe đi khoảng 50m thì Q1 gặp anh Dương Văn C là người quen, lo sợ bị phát hiện nên Q1 đã dắt chiếc xe này đến để lại sân nhà văn hóa Thôn L rồi bỏ đi; ngay sau đó anh Dương Văn C đã tìm

thấy và lấy lại được chiếc xe mô tô của mình.

Lần 4: Sau khi trộm cắp chiếc xe của anh Dương Văn C bất thành, Dương Công Q1 đi về Thôn P, xã N, huyện B để tiếp tục tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 23 giờ ngày 19/02/2019 Q1 đến khu vực nhà anh Tô Viết T, quan sát thấy không có người Q1 tiếp tục lấy trộm chiếc xe Dream màu sơn nâu, đã tháo yếm, biển kiểm soát 29S6-4496 của anh Trình. Dương Công Q1 điều khiển xe trộm cắp được ra thị trấn Bắc Sơn tìm chỗ tiêu thụ, ngày 22/02/2019 Q1 đem chiếc xe này cầm cố cho Hoàng Văn C chủ cửa hiệu sửa chữa xe "Đức Cường" tại khối phố L, thị trấn B lấy 500.000 đồng.

Ngày 11/3/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B yêu cầu định giá tài sản đối với 04(bốn) chiếc xe mô tô nêu trên. Tại các bản kết luận định giá tài sản số 03,04,05,06 ngày 11/3/2019 đã kết luận:

- Xe mô tô BKS: 12S1 – 04472 có giá trị 4.000.000đ (Bốn triệu đồng chẵn)

- Xe mô tô BKS: 29S6 – 4496 có giá trị 700.000đ (Bẩy trăm nghìn đồng)

- Xe mô tô BKS: 20L1 – 3040 có giá trị 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng)

- Xe mô tô BKS: 12S1 – 09383 có giá trị 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng chẵn).

Tổng trị giá tài sản 05 chiếc xe mô tô do Dương Công Q1 trộm cắp được định giá là 20.800.000đ (Hai mươi triệu tám trăm nghìn đồng).

Hành vi của Dương Công Q1 mượn xe với Hoàng Q1 L, rồi đem đi cầm cố với Triệu Nho Thọ và chiếc xe do Dương Công Q1 để lại cho L sử dụng, nhưng Hoàng Q1 L không biết là xe do trộm cắp mà có; việc cầm cố là do L biết và tự đi chuộc xe về không yêu cầu xem xét xử lý, nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm về hành vi của Dương Công Q1 và Hoàng Q1 L.

Đối với những người mua, cầm cố tài sản là xe mô tô với Dương Công Q1 gồm: Nguyễn Thị Khánh V, Dương Hữu Long, Hoàng Văn Cường đều không biết tài sản do trộm cắp mà có, sau đó đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra; do vậy không có căn cứ để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại:

- Đối với các bị hại gồm: Dương Thúy H, Dương Văn Vỹ, Dương Văn C và Tô Viết T sau khi đã nhận lại tài sản xe mô tô, không yêu cầu bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Dương Hữu Long, Hoàng Văn Cường và Hoàng Q1 L không yêu cầu bội thường.

- Bị hại Nguyễn Văn K yêu cầu bồi thường số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) vì xe mô tô đã bị mất một số bộ phận

- Chị Nguyễn Thị Khánh V yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Đối với vật chứng vụ án gồm:

- Đối với tang vật vụ án thu giữ có 05 chiếc xe mô tô, Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an huyện B đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp

- Tạm giữ 01 chiếc vam phá khóa hình chữ T bằng kim loại, giao cho Chi cục thi hành án bảo quản để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Công Q1 về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo khai nhận tại phiên tòa, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, truy tố là đúng với hành vi bị cáo đã được thực hiện trộm cắp tài sản 05 (Năm) chiếc xe môt tô của 05 người bị hại, như Cáo trạng nêu là đúng sự thật. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, với hình thức tiêm chích ma túy vào cơ thể, mỗi ngày sử dụng khoảng 300.000 đồng tiền ma túy. Vì cần có tiền để mua ma túy phục vụ bản thân, bị cáo mới phạm tội trộm cắp. Tòa án đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Người bị hại trình bày: Việc bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của bị hại, là đúng, như bị cáo đã nhận, Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản trộm cắp để trả lại, người bị hại nhận đầy đủ. Nay không có yêu cầu bắt bị cáo phải bồi thường, hành vi phạm tội của bị cáo do pháp luật xử lý theo quy định của pháp luật. Người bị hại Nguyễn Văn K trong quá trình điều tra, truy tố, có yêu cầu bắt bị cáo phải bồi thường số tiền 1.500.000 đồng, nay tại phiên tòa không yêu cầu, bắt bị cáo phải bồi thường nữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Khánh V, trước khi xét xử có yêu cầu bắt bị cáo phải trả lại số tiền 1.000.000 (Một triệu đồng), vì chị cho bị cáo mượn chứ không phải mua bán; nay tại phiên tòa xét thấy hoàn cảnh của bị cáo, nên tự nguyện không yêu cầu bắt bị cáo phải bồi thường số tiền trên.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn phát biểu luận tội đối với vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Dương Công Q1 phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam,

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận tại phiên tòa người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không yêu cầu bắt bị cáo bồi thường.

- Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 20 tháng 4 năm 2019, do Công an xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn cung cấp thì bị cáo Dương Công Q1 là đối tượng nghiện ma túy, vẫn sống chung với bố, mẹ, không có tài sản riêng. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

- Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp; tịch thu tiêu hủy 01 vam phá khóa bằng kim loại, hình chữ T.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo Dương Công Q1, xin được giảm nhẹ mức án thấp nhất.

Người bị hại Nguyễn Văn K, Dương Văn C, đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm trở về với gia đình và xã hội, làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người bị hại; có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được Tòa án nhân dân huyện B triệu tập đến phiên tòa; bị cáo có yêu cầu xử vắng mặt những người này, không gây trở ngại đến việc xét xử; mặt khác những người này cũng đã có lời khai của họ tại Cơ quan điều tra, cần thiết có thể công bố lời khai của họ. Việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[3] Về căn cứ buộc tội: Theo lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan điều tra xác minh, thu thập thì hành vi thực hiện phạm tội của bị cáo như sau: Sáng ngày 26/02/2019, Dương Công Q1 đi xe ô tô khách từ nhà ra thị trấn Bắc Sơn, mục đích đi chơi và tìm mua ma túy về sử dụng. Do không mua được ma túy, Q1 đi bộ quanh thị trấn Bắc Sơn, đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Q1 đến trước cổng Uỷ ban nhân dân huyện B, quan sát thấy có nhiều xe mô tô để trước cửa nhà khách Uỷ ban huyện, thấy vắng người nên Q1 nảy ý định trộm cắp xe mô tô. Dương Công Q1 tiến vào khu vực để xe, đi vào quầy lễ tân và phòng bảo vệ tầng 1, thấy không có người, Q1 quay ra dùng vam phá khóa đem theo phá mở ổ khóa điện chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 12S1-3007 của chị Dương Thúy H, rồi điều khiển xe đi theo hướng xã Vũ Lăng, huyện B, đến một ngôi nhà bỏ hoang thuộc thôn Làng Dọc 2, xã Vũ Lăng thì ngủ lại; sáng hôm sau Dương Công Q1 điều khiển chiếc xe trộm cắp này ra thị trấn Bắc Sơn, để tìm nơi tiêu thụ; Q1 tìm đến quán Kỳ Anh tại khối phố T, thị trấn B, gặp chủ quán là

Nguyễn Thị Khánh V, Dương Công Q1 đã cầm cố chiếc xe này để lấy 01 triệu đồng, rồi đón xe ô tô khách xuống thành phố Thái Nguyên chơi, mua ma túy về sử dụng. Đến chiều cùng ngày Dương Công Q1 bị Công an huyện B bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra Dương Công Q1 đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên; ngoài ra Dương Công Q1 còn khai nhận trước đó đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là xe mô tô của một số người dân, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 07 giờ ngày 13/02/2019 Dương Công Q1 đi qua nhà của Dương Công V trú tại Thôn L, xã N, huyện B thấy có 01 xe mô tô Dream màu sơn trắng, biển kiểm soát 20L1-3040 để trước sân nhà vẫn cắm chìa khóa, thấy không có người, Dương Công Q1 đã lấy trộm chiếc xe này, điều khiển ra thị trấn Bắc Sơn, gặp anh Hoàng Q1 L là người quen biết từ trước, trú tại thôn Pá Trí, xã Trấn Yên, huyện B. Dương Công Q1 hỏi anh L biết nơi tiêu thụ chiếc xe này không, sau đó Q1 cùng theo anh L đi về xã Trấn Yên gạ anh L mua chiếc xe trộm cắp này và nói là xe của gia đình, anh L không mua, Q1 hỏi vay anh L 200.000 đồng và mượn xe của anh L nói để đi mua hàng vì xe của Q1 sắp hết xăng. Sau khi anh L cho Q1 mượn tiền và xe, Dương Công Q1 đã điều khiển xe mô tô của anh L đem đi cầm cố cho ông Triệu Nho T ở thôn L, xã T, huyện B lấy 400.000 đồng tiêu sài cá nhân. Sau đó Dương Công Q1 đến gặp Hoàng Q1 L và nói đã đem xe của anh L cầm cố và bảo anh L đi chuộc xe vì số tiền đã tiêu hết, anh L tự mình đi chuộc xe hết 500.000 đồng. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20L1-3040 của Dương Công Q1 để lại, Hoàng Q1 L không biết là xe trộm cắp mà có, nên đem về nhà sử dụng cho đến khi Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ.

Lần 2: Khoảng 01 giờ sáng ngày 18/02/2019 Dương Công Q1 đến Thôn L, xã N, huyện B mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến khu nhà anh Nguyễn Văn K thấy không có người, Q1 đi vào chân cầu thang nhà anh Khu dùng vam phá khóa lấy trộm chiếc xe Yamaha Sirius màu sơn đen – trắng, biển kiểm soát 12S1-04472 của anh Khu. Dương Công Q1 điều khiển xe mô tô trộm cắp được đi ra thị trấn Bắc Sơn tìm nơi tiêu thụ, trên đường do xe bị hết xăng, Q1 bỏ xe lại khu vực bờ hồ Pác Mỏ, xã H, huyện B. Đến ngày 24/02/2019 Q1 đến lấy xe, trên đường đi Q1 đã tháo gương và biển số vứt đi, đến chiều cùng ngày Dương Công Q1 đã bán chiếc xe này cho Dương Hữu L trú tại thôn B, xã C, huyện B được số tiền 2.700.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 19 giờ ngày 19/02/2019 Dương Công Q1 lại lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 12S1-09383 của anh Dương Văn C tại Thôn L, xã N, huyện B, đang để trước nhà anh Dương Văn N (trưởng Thôn L). Sau khi lấy trộm dắt xe đi khoảng 50m thì Q1 gặp anh Dương Văn C là người quen, lo sợ bị phát hiện nên Q1 đã dắt chiếc xe này đến để lại sân nhà văn hóa Thôn L rồi bỏ đi; ngay sau đó anh Dương Văn C đã tìm thấy và lấy lại tài sản của mình là chiếc xe mô tô.

Lần 4: Sau khi trộm cắp chiếc xe của anh Dương Văn C bất thành, Dương Công Q1 đi về Thôn P, xã N, huyện B để tiếp tục tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 23 giờ ngày 19/02/2019 Q1 đến khu vực nhà anh Tô Viết T, quan sát

thấy không có người Q1 tiếp tục lấy trộm chiếc xe Dream màu sơn nâu, đã tháo yếm, biển kiểm soát 29S6-4496 của anh Trình. Dương Công Q1 điều khiển xe trộm cắp được ra thị trấn Bắc Sơn tìm chỗ tiêu thụ, ngày 22/02/2019 Q1 đem chiếc xe này cầm cố cho Hoàng Văn Cường chủ cửa hiệu sửa chữa xe "Đức Cường" tại khối phố Lương Văn Tri thị trấn Bắc Sơn lấy 500.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản 05 chiếc xe mô tô do Dương Công Q1 trộm cắp được Hội đồng định giá là 20.800.000đ(Hai mươi triệu tám trăm nghìn đồng).

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Thấy rằng, hành vi mà bị cáo thực hiện là lén lút, rình mò, lợi dụng sơ hở của người bị hại trong quản lý tài sản của mình và mọi người xung quanh không có người để ý, trong thời gian ngắn bị cáo đã liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại; mục đích trộm cắp tài sản nhằm đem bán lấy tiền phục vụ mục đích cá nhân, là sử dụng ma túy và tiêu sài. Hành vi bị cáo thực hiện trộm cắp tài sản của người khác còn nghiêm trọng, cố ý thực hiện tội phạm đến cùng; thường xuyên đi lang thang tìm tài sản của người khác thấy sơ hở là thực hiện trộm cắp ngay; trong thời gian ngắn bị cáo đã liên tiếp thực hiện trót lọt 05 lần trộm cắp xe mô tô của người dân; đây là tài sản có giá trị và nhu cầu sử dụng của người dân nông thôn; đồng thời là loại tài sản dễ tiêu thụ trên địa bàn vì người dân còn hạn chế hiểu biết pháp luật. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, còn làm ảnh hưởng đến trật tự, an ninh tại địa phương nói chung và gây hoang mang cho người dân trong việc quản lý tài sản nói riêng, nhất là nơi địa phương bị cáo thực hiện, là xã đặc biệt khó khăn người dân còn có khăn về kinh tế, coi tài sản xe mô tô là tài sản có giá trị lớn. Trong thời gian ngắn liên tục xảy ra nạn trộm cắp tại địa phương, nên đã gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân; hành vi tệ nạn này cần phải có hình thức, biện pháp nghiêm minh để trấn an người dân. Hành vi trộm cắp đó của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội được quy định theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là: "Người phạm tội thành khẩn khai báo", do vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không được hưởng tình tiết " Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", theo quy định của pháp luật, khi áp dụng điều luật xét xử bị cáo; vì bị cáo đã thực hiện phạm tội nhiều lần như trong vụ án này đã nêu.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: có 01 tình tiết là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng bản thân lười lao động, thích ăn chơi đua đòi; xa ngã vào con đường nghiên ma túy là đối tượng trộm cắp vặt tại địa phương. Nên vẫn cần thiết phải xử bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly khỏi xã hội, mới đảm bảo tính giáo chung và phòng ngừa riêng.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Người bị hại Dương Thúy H có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu xem xét về bồi thường; người bị hại Dương Văn Vỹ, Dương Văn C và Tô Viết T không yêu cầu bắt bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại; tại phiên tòa người bị hại Nguyễn Văn K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Khánh V cũng không yêu cầu bắt bị cáo phải bồi thường số tiền trước đó đã yêu cầu bắt bị cáo phải bồi thường. Do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện nêu trên.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án biên bản xác minh ngày 20/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B với Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, đã cung cấp và xác nhận bị cáo không có tài sản riêng, là người nghiện ma túy sống phụ thuộc gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã trả lại tài sản cho Người bị hại Nguyễn Văn K, Dương Văn Vỹ, Tô Viết T và bà Dương Thúy H, theo biên bản trả lại đồ vật, tài sản ngày 21/3/2019 (Bút lục từ 111 đến 114).

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở, phù hợp với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Công Q1 phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Xử phạt:

Bị cáo Dương Công Q1 18 (Mười tám) tháng tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 28 tháng 02 năm 2019.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại

Ghi nhận người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bắt bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã trả lại tài sản cho bị hại Nguyễn Văn K, Dương Văn Vỹ, Tô Viết T và bà Dương Thúy H, theo biên bản ngày 21/02/2019.

Tịch thu tiêu hủy 01 vam phá khóa bằng kim loại màu trắng

5. Về án phí:

Bị cáo Dương Công Q1 phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm, để sung ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã N, huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vy Ngọc Linh